UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 9249/BC-UBND	*Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2020*

BÁO CÁO
Kế hoạch đầu tư công năm 2021

Kính gửi: HĐND thành phố Nha Trang.

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 30/7/2020 của HĐND thành phố Nha Trang về cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021 – 2025 (lần thứ hai);

Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020, UBND thành phố Nha Trang báo cáo kế hoạch đầu tư công năm 2021 như sau:

I. Vốn đầu tư công năm 2021 theo phân cấp : 407.381 triệu đồng.

Căn cứ Thông báo của Sở Tài chính về dự kiến nguồn vốn phân cấp chi đầu tư phát triển năm 2021 của thành phố Nha Trang, cụ thể:

1. Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung : 102.381 triệu đồng.
2. Nguồn vốn chuyển quyền sử dụng đất : 305.000 triệu đồng.

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021, UBND thành phố bố trí bằng số vốn theo phân cấp.

II. Phân cấp quản lý vốn đầu công năm 2021:

Việc phân cấp quản lý theo khả năng thu ngân sách và Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

1. Ngân sách cấp xã quản lý : 12.178 triệu đồng.
   - Vốn XDCB tập trung
2. Ngân sách cấp thành phố quản lý : 395.203 triệu đồng.
   - Vốn XDCB tập trung : 90.203 triệu đồng.
   - Vốn thu tiền SDĐ : 305.000 triệu đồng.

III. Nguyên tắc và tiêu chí bố trí vốn

UBND thành phố thực hiện bố trí vốn theo nguyên tắc, tiêu chí như sau:

1. Tập trung bố trí vốn cho các công trình, dự án chuyển tiếp.

2. Các công trình, dự án thực hiện Nghị quyết 17-NQ/TU của Thành ủy,

3. Các công trình, dự án thực hiện theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 31/7/2019 của HĐND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND thành phố về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ, hỗ trợ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020.

4. Các công trình, dự án thực hiện Chương trình Nông thôn mới.

5. Các công trình bức xúc dân sinh, vệ sinh môi trường, thoát nước.

6. Các công trình, dự án chỉnh trang đô thị.

7. Thanh toán công nợ các công trình, dự án hoàn thành.

8. Phân bổ vốn lĩnh vực giáo dục không thấp hơn 20% tổng vốn phân cấp.

IV. Danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án

1. Đối với vốn ngân sách cấp xã quản lý : 12.178 triệu đồng.

UBND các xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư theo Nghị quyết số 19/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về nhiệm vụ chi đầu tư các cấp ngân sách giai đoạn 2016-2020.

2. Đối với vốn ngân sách thành phố quản lý : 395.203 triệu đồng.

a) Danh mục dự án và mức vốn cho từng dự án (chi tiết theo Phụ lục II)

UBND thành phố bố trí theo khả năng cân đối ngân sách, cụ thể

- 14 dự án chuyển tiếp : 75.757 triệu đồng.
- 125 dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư : 292.508 triệu đồng.
- Thanh toán công nợ QT dự án hoàn thành : 5.000 triệu đồng.
- Vốn chưa phân bổ : 21.938 triệu đồng.

(dự kiến số trả nợ Quỹ phát triển đất tỉnh theo Công văn số 9792/UBND-XDNĐ ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa và các dự án đủ điều kiện ghi vốn phát sinh trong kỳ).

b) Lĩnh vực bố trí vốn:

- Lĩnh vực Giáo dục : 80.524 triệu đồng (chiếm 20% kế hoạch)
- Lĩnh vực Giao thông : 97.402 triệu đồng (chiếm 25% kế hoạch)
- Lĩnh vực Dân dụng : 19.223 triệu đồng (chiếm 5% kế hoạch)
- Lĩnh vực Thủy lợi : 31.200 triệu đồng (chiếm 8% kế hoạch)
- Lĩnh vực Hạ tầng Kỹ thuật : 53.037 triệu đồng (chiếm 13% kế hoạch)

- Lĩnh vực An ninh Quốc phòng: 18.917 triệu đồng (chiếm 5% kế hoạch)

- Lĩnh vực Y tế : 11.970 triệu đồng (chiếm 3% kế hoạch)

- Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Thông tin Truyền thông : 18.018 triệu đồng (chiếm 5% kế hoạch)

- Lĩnh vực Môi trường : 5.000 triệu đồng (chiếm 1% kế hoạch)

- Lĩnh vực Khác : 13.962 triệu đồng (chiếm 4% kế hoạch)

- Hỗ trợ các xã : 19.012 triệu đồng (chiếm 5% kế hoạch)

- Thanh toán công nợ QT dự án hoàn thành : 5.000 triệu đồng (chiếm 1% kế hoạch)

- Chưa phân bổ : 21.938 triệu đồng (chiếm 5% kế hoạch)

Tổng cộng : 395.203 triệu đồng.

V. Phân bổ và giao kế hoạch vốn thực hiện:

Qua rà soát tình hình thực hiện các dự án đến thời điểm báo cáo, UBND thành phố xây dựng kế hoạch phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 như sau:

1. Giao vốn triển khai thực hiện : 130.387 triệu đồng.

- Dự án chuyển tiếp : 75.757 triệu đồng.

- Dự án đã có Quyết định đầu tư : 37.452 triệu đồng.

- Phân cấp ngân sách cấp xã quản lý : 12.178 triệu đồng

- Thanh toán công nợ QT dự án hoàn thành : 5.000 triệu đồng.

2. Chờ giao vốn : 276.994 triệu đồng.

Các dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư (nhưng chưa có quyết định đầu tư): UBND thành phố sẽ thực hiện giao vốn sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định và báo cáo HĐND tại kỳ họp gần nhất.

VI. Một số giải pháp:

Nhằm đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021, UBND thành phố đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, coi việc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm góp phần phát triển kinh tế - xã hội thành phố Nha Trang.

- Đôn đốc việc thực hiện các thủ tục phê duyệt dự án đầu tư (báo cáo kinh tế kỹ thuật); đấu thầu và lựa chọn nhà thầu; sớm liên hệ với Sở Tài chính thực hiện đăng ký mã số dự án và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, đồng thời đẩy nhanh tiến độ đấu thầu, ký hợp đồng và triển khai thi công.

- Ngay từ đầu năm, giao các chủ đầu tư triển khai xây dựng kế hoạch cam kết giải ngân chi tiết dự án theo từng giai đoạn, trong đó yêu cầu giải ngân chi tiết từng công trình, dự án 6 tháng đầu năm đạt tỷ lệ giải ngân 30% kế hoạch vốn giao; kết thúc năm giải ngân 100% kế hoạch vốn giao và chịu trách nhiệm trước UBND thành phố đối với các dự án giải ngân không đạt kế hoạch. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 của lãnh đạo đơn vị.

- Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu thi công hoàn thành khối lượng công việc đúng theo tiến độ đã cam kết; tăng cường công tác giám sát thi công, đảm bảo chất lượng công trình; yêu cầu các chủ đầu tư chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong quá trình thực hiện, nhất là về giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện tốt nhất để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

- Đẩy nhanh công tác tổ chức nghiệm thu ngay khi công trình, dự án có khối lượng hoàn thành, phối hợp với nhà thầu, đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ để gửi Kho bạc Nhà nước làm cơ sở kiểm soát, thanh toán, tránh dồn vào thời điểm cuối năm, thực hiện thu hồi vốn tạm ứng đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

- Nâng cao năng lực quản lý dự án của các chủ đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm. Tiếp tục triển khai áp dụng đấu thầu qua mạng theo quy định của các cơ quan có thẩm quyền.

UBND thành phố Nha Trang báo cáo, kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- TT Thành uỷ - HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- Các thành viên UBND TP;
- Chánh, Phó VPTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn

PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

(Đính kèm báo cáo số 9249/BC-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố)

Đvt: triệu đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch vốn		
		Tổng cộng	*Trong đó:*	
			Vốn phân cấp Ngân sách thành phố (Phụ lục II)	Vốn phân cấp Ngân sách xã (Phụ lục III)
	TỔNG CỘNG	**407.381**	**395.203**	**12.178**
A	Vốn xây dựng cơ bản tập trung	102.381	90.203	12.178
B	Vốn thu tiền sử dụng đất	305.000	305.000	

PHỤ LỤC II
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021
(Đính kèm báo cáo số 9249/BC-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố)

Đvt: triệu đồng

Số TT	DANH MỤC	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Nghị quyết (Quyết định) phê duyệt CTĐT	Quyết định phê duyệt DA ĐT (BCKTKT)	Dự kiến kế hoạch năm 2021			Ghi chú
						Ngân sách thành phố			
						Tổng cộng	*Trong đó:* Vốn XDCBTT	Vốn SDĐ	
a	b	1	2	3	4	5=6+7	6	7	8
	TỔNG CỘNG (A+B)					**407.381**	**102.381**	**305.000**	
A	**VỐN PHÂN CẤP NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ**					**395.203**	**90.203**	**305.000**	
I	***Công trình chuyển tiếp***					***75.757***	***75.757***		
1	Xây dựng mới Trường MN Vĩnh Lương	Phòng GD&ĐT	Xã Vĩnh Lương	QĐ 3142 14/10/2019	4072/QĐ-CT-UBND 14/7/2020 điều chỉnh 8817/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	10.000	10.000		Năm 2020: 1.420 triệu đồng
2	Trường MN Vĩnh Nguyên 1 (điểm Thánh Gia) – Hạng mục: Xây dựng mới khối phòng học, phòng hành chính, phòng phục vụ học tập, nhà xe, sân nền, cổng tường rào, cây xanh	Phòng GD&ĐT	Phường Vĩnh Nguyên	QĐ 3115 10/10/2019	4654/QĐ-CT-UBND 04/8/2020 điều chỉnh 8814/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	2.900	2.900		Năm 2020: 7.909 triệu đồng
3	Trường TH Vĩnh Hòa 2 – Hạng mục: Xây dựng mới nhà đa năng, bếp ăn bán trú, các phòng phục vụ học tập và phòng chức năng	Phòng GD&ĐT	Phường Vĩnh Hòa	QĐ 3287 28/10/2019	3385/QĐ-CT-UBND 10/6/2020 điều chỉnh 8807/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	4.250	4.250		Năm 2020: 5.000 triệu đồng
4	Trường TH Phước Đồng (điểm chính) - Hạng mục: Nhà đa năng, phòng học chức năng, bếp ăn, sân, tường rào	Phòng GD&ĐT	Xã Phước Đồng	QĐ 1677 22/11/2019	8687/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	3.350	3.350		Năm 2020: 8.753 triệu đồng
5	Trường THCS Lương Định Của – Hạng mục: Xây dựng khối phòng học bộ môn, giải quyết thoát nước khuôn viên trường	Phòng GD&ĐT	Phường Ngọc Hiệp	QĐ 2915 04/9/2019	8776/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	4.000	4.000		Năm 2020: 6.666 triệu đồng
6	Cầu Ngọc Thảo	Ban QLDA các CTXD NT	Phường Ngọc Hiệp	QĐ 4508 05/11/2018	3173/QĐ-CT-UBND 03/5/2019	12.100	12.100		Năm 2020: 5.500 triệu đồng
7	Trường THCS Cao Bá Quát - Hạng mục: Nhà đa năng, khu thể dục thể thao ngoài trời, cây xanh, đường nội bộ, trang thiết bị	Ban QLDA các CTXD NT	Xã Vĩnh Thái	QĐ 2991 16/9/2019	8723/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	1.580	1.580		Năm 2020: 4.500 triệu đồng
8	Trường Tiểu học Vĩnh Trung - Hạng mục: Xây dựng mới 8 phòng học, nhà đa năng	Ban QLDA các CTXD NT	Xã Vĩnh Trung	QĐ 1876 05/7/2019	4342/QĐ-CT-UBND 24/7/2020 điều chỉnh 8727/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	4.850	4.850		Năm 2020: 6.655 triệu đồng
9	Hệ thống đấu nối nước thải cấp 3 năm 2020	Ban QLDV Công ích TP	TP. Nha Trang	QĐ 1630 14/6/2019	8696/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	6.000	6.000		Năm 2020: 5.153 triệu đồng
10	Công trình nòng cốt trong khu sơ tán, khu tập trung bí mật, thao trường huấn luyện cấp xã của lực lượng vũ trang thành phố Nha Trang	BCH quân sự thành phố	TP. Nha Trang	NQ 15 31/7/2019	52/QĐ-CT-UBND 19/10/2017	18.917	18.917		Năm 2020: 6.300 triệu đồng
11	Nâng cấp đường Đô Lương	UBND phường Phước Hòa	Phường Phước Hòa	QĐ 4497 14/10/2016	4902/QĐ-CT-UBND 18/8/2020 điều chỉnh 6605/QĐ-CT-UBND 19/8/2019	900	900		Năm 2020: 600 triệu đồng

Số TT	DANH MỤC	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Nghị quyết (Quyết định) phê duyệt CTĐT	Quyết định phê duyệt DA ĐT (BCKTKT)	Dự kiến kế hoạch năm 2021			Ghi chú
						Ngân sách thành phố			
						Tổng cộng	*Trong đó:*		
							Vốn XDCBTT	Vốn SDĐ	
12	Nhà văn hóa tổ 5,6 Thanh Hải và Trung tâm học tập cộng đồng phường Vĩnh Hải	UBND phường Vĩnh Hải	Phường Vĩnh Hải	QĐ 4497 14/10/2016	8683/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	910	910		Ngân sách thành phố 70% + Phường huy động 30% Năm 2020: 50 triệu đồng (vốn chuẩn bị đầu tư)
13	Đường Trường Sơn (Võ Thị Sáu – Trường Sơn)	UBND phường Vĩnh Trường	Phường Vĩnh Trường	QĐ 2020 19/7/2019	4062/QĐ-CT-UBND 13/7/2020 điều chỉnh 7757/QĐ-CT-UBND 26/9/2019	5.500	5.500		Thực hiện NQ 17 Năm 2020: 1.000 triệu đồng
14	Nhà văn hóa thôn Phú Trung 1, xã Vĩnh Thạnh	UBND xã Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Thạnh	QĐ 2375 09/8/2019	6137/QĐ-CT-UBND 09/10/2020 điều chỉnh 8803/QĐ-CT-UBND 30/10/2019	500	500		Năm 2020: 1.000 triệu đồng
II	***Công trình khởi công mới***					***292.508***	***14.446***	***278.062***	
15	Trường Mầm non Phương Sài – Hạng mục: nâng cấp sân trường (điểm Lê Thành Phương, Bà Triệu); sửa chữa cổng, phòng học (điểm Yersin)	Phòng GD&ĐT	Phường Phương Sài	NQ 47 ngay 30/7/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	638	638		
16	Trường Mầm non Vạn Thắng (điểm Vạn Bình) – Hạng mục: Sửa chữa khối lớp học, nhà kho, phòng làm việc; nâng cấp tường rào	Phòng GD&ĐT	Phường Vạn Thắng	NQ 44 ngày 30/7/2020	6607/QĐ-CT-UBND ngày 05/10/2020	1.114	1.114		
17	Trường Mầm non Vĩnh Thạnh (điểm trung tâm xã) – Hạng mục: Sửa chữa khối lớp học, nhà vệ sinh	Phòng GD&ĐT	Xã Vĩnh Thạnh	NQ 46 ngày 30/7/2020	6491/QĐ-CT-UBND ngày 02/11/2020	1.114	1.114		
18	Trường Mầm non Vĩnh Phương 1 – Hạng mục: Sửa chữa phòng học, nhà vệ sinh, cổng tường rào, sân trường, mái che	Phòng GD&ĐT	Xã Vĩnh Phương	NQ 73 ngày 30/7/2020	6764/QĐ-CT-UBND ngày 13/11/2020	1.080	1.080		
19	Trường Mầm non Vĩnh Phương 2 (điểm chính)– Hạng mục: Nâng cấp sân trường	Phòng GD&ĐT	Xã Vĩnh Phương	NQ 74 ngày 30/7/2020		1.010		1.010	
20	Trường Tiểu học Phước Tiến – Hạng mục: Sửa chữa khối phòng chức năng, sân trường (khu vực phía sau hội trường)	Phòng GD&ĐT	Phường Phước Tiến	NQ 49 ngày 30/7/2020	6488/QĐ-CT-UBND ngày 02/11/2020	1.113	1.113		
21	Trường Tiểu học Vĩnh Hải 2 (giai đoạn 2) - Hạng mục: Xây dựng khối lớp học, nhà đa năng	Phòng GD&ĐT	Phường Vĩnh Hải	NQ 72 ngày 30/7/2020		3.500		3.500	
22	Trường Tiểu học Phước Thịnh – Hạng mục: Nâng cấp tường rào xung quanh trường, sửa chữa nhà xe	Phòng GD&ĐT	Xã Phước Đồng	NQ 48 ngày 30/7/2020	6606/QĐ-CT-UBND ngày 05/10/2020	990	990		
23	Trường Tiểu học Vĩnh Hải 2 (điểm chính) – Hạng mục: Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh, giáo viên; nâng cấp, mở rộng bếp ăn bán trú; sơn mặt ngoài điểm trường; xây dựng bục chào cờ	Phòng GD&ĐT	Phường Vĩnh Hải	NQ 45 ngày 30/7/2020		1.490		1.490	
24	Trường Tiểu học Vĩnh Nguyên 2 – Hạng mục: Sửa chữa phòng học, sân nền, cổng tường rào	Phòng GD&ĐT	Phường Vĩnh Nguyên	NQ 50 ngày 30/7/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	1.060	1.060		
25	Trường Tiểu học Tân Lập 2 – Hạng mục: Sửa chữa phòng học, sân trường	Phòng GD&ĐT	Phường Tân Lập	NQ 92 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	
26	Trường THCS Nguyễn Công Trứ – Hạng mục: Nâng cấp sân trường	Phòng GD&ĐT	Xã Vĩnh Phương	NQ 75 ngày 30/7/2020	6487/QĐ-CT-UBND ngày 02/11/2020	1.115	1.115		

Số TT	DANH MỤC	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Nghị quyết (Quyết định) phê duyệt CTĐT	Quyết định phê duyệt DA ĐT (BCKTKT)	Dự kiến kế hoạch năm 2021			Ghi chú
						Ngân sách thành phố			
						Tổng cộng	*Trong đó:* Vốn XDCBTT	Vốn SDĐ	
27	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân. Hạng mục: Xây dựng khối lớp học, khu thể dục thể thao	Phòng GD&ĐT	Xã Vĩnh Lương	NQ 164 ngày 30/10/2020		7.100		7.100	NS tỉnh hỗ trợ: 7.300 triệu đồng
28	Cải tạo, sửa chữa nhà công vụ giáo viên đảo Bích Đầm	Phòng GD&ĐT	Đảo Bích Đầm	NQ 93 ngày 10/9/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	928	928		
29	Trạm quan trắc không khí tự động tại bãi chôn lấp rác Lương Hòa, xã Vĩnh Lương	Phòng TN&MT	Xã Vĩnh Lương	NQ ngày /12/2020		5.000		5.000	Năm 2022: 5.000 triệu đồng
30	Trường THCS Yersin - Hạng mục: Xây dựng khối lớp học, nhà đa năng, các hạng mục phụ trợ, cải tạo sửa chữa khối hành chính	Ban QLDA các CTXD NT	Phường Xương Huân	NQ 78 ngày 30/7/2020		11.189		11.189	Năm 2022: 10.000 triệu đồng
31	Kè chống sạt lở suối Lương Hòa (đoạn từ cầu ông Thương đến đường Phạm Văn Đồng), xã Vĩnh Lương	Ban QLDA các CTXD NT	Xã Vĩnh Lương	NQ 26 ngày 30/7/2020		10.000		10.000	Năm 2022: 35.000 triệu đồng
32	Chỉnh trang vỉa hè đường Hoàng Hoa Thám, đường Xóm Cồn	Ban QLDA các CTXD NT	Phường Lộc Thọ, phường Xương Huân	NQ 25 ngày 30/7/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	5.342		5.342	
33	Chỉnh trang vỉa hè Phía Tây đường Phạm Văn Đồng (đoạn từ cầu Trần Phú đến Hòn Một)	Ban QLDA các CTXD NT	Phường Vĩnh Phước - Vĩnh Hòa	NQ 24 ngày 30/7/2020		6.200		6.200	
34	Gia cố bờ kè đường Nguyễn Văn Linh, khu dân cư Hòn Rớ 1	Ban QLDA các CTXD NT	Xã Phước Đồng	NQ 151 ngày 30/10/2020		20.000		20.000	
35	Nâng cấp, cải tạo đường Thống Nhất và đường Phan Bội Châu	Ban QLDA các CTXD NT	TP. Nha Trang	NQ 152 ngày 30/10/2020		11.750		11.750	
36	Nâng cấp, mở rộng đường Ngô Quyền, Xương Huân	Ban QLDA các CTXD NT	TP. Nha Trang	NQ 153 ngày 30/10/2020		9.700		9.700	
37	Chỉnh trang vỉa hè đường Lê Thành Phương	Ban QLDA các CTXD NT	TP. Nha Trang	NQ 147 ngày 30/10/2020		7.300		7.300	
38	Nâng cấp vỉa hè đường Hoàng Văn Thụ	Ban QLDA các CTXD NT	TP. Nha Trang	NQ 148 ngày 30/10/2020		6.100		6.100	
39	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Trãi	Ban QLDA các CTXD NT	TP. Nha Trang	NQ 150 ngày 30/10/2020		14.900		14.900	
40	Xây dựng mới trụ sở làm việc UBND phường Vĩnh Hải	Ban QLDA các CTXD NT	Phường Vĩnh Hải	NQ 16 ngày 31/7/2019		1.000		1.000	Năm 2022-2023: 31.000 triệu đồng
41	Trường MN Lư Cấm, phường Ngọc Hiệp	Ban QLDA các CTXD NT	Phường Ngọc Hiệp	QĐ 1387 ngày 30/5/2019	3933/QĐ-CT-UBND 03/7/2020	5.000		5.000	Năm 2022: 13.200 triệu đồng
42	Xây dựng mới Trường THCS Trưng Vương	Ban QLDA các CTXD NT	Phường Vạn Thạnh	NQ 149 ngày 30/10/2020		9.953		9.953	Năm 2022-2023: 40.000 triệu đồng
43	Nâng đường dạo ven biển (đoạn từ Nguyễn Bỉnh Khiêm đến 86 Trần Phú)	Ban QLDV Công ích TP	TP. Nha Trang	NQ ngày /12/2020		8.000		8.000	Năm 2022: 8.000 triệu đồng
44	Cải tạo, sửa chữa nhà trực công trình quốc phòng, xã Phước Đồng	BCH quân sự thành phố	Xã Phước Đồng	NQ 91 ngày 10/9/2020		1.300		1.300	
45	Xây dựng mới phòng làm việc và phòng nghỉ lực lượng dân quân của Ban chỉ huy Quân sự phường Vĩnh Trường	BCH quân sự thành phố	Phường Vĩnh Trường	NQ 90 ngày 10/9/2020		1.250		1.250	
46	Nâng cấp, cải tạo khán đài sân vận động tại Trung tâm Tập luyện và Thi đấu Thể thao thành phố Nha Trang	Trung tâm VH - TT và Thể thao	Số 12 Đường Thi Sách	NQ 56 ngày 30/7/2020	6388/QĐ-CT-UBND 27/10/2020	975	975		
47	Nâng cấp mặt sân nhà thi đấu đa năng và mái che nhà để xe tại Trung tâm Tập luyện và Thi đấu Thể thao thành phố Nha Trang	Trung tâm VH - TT và Thể thao	Số 12 Đường Thi Sách	NQ 57 ngày 30/7/2020		1.120		1.120	
48	Cụm Pano tuyên truyền nhiệm vụ chính trị	Trung tâm VH - TT và Thể thao	TP. Nha Trang	NQ 58 ngày 30/7/2020		1.050		1.050	
49	Trạm biến áp 160 kVA cấp điện cho Trung tâm Tập luyện và Thi đấu Thể thao thành phố Nha Trang	Trung tâm VH - TT và Thể thao	Số 12 Đường Thi Sách	NQ 94 ngày 10/9/2020		1.210		1.210	

Số TT	DANH MỤC	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Nghị quyết (Quyết định) phê duyệt CTĐT	Quyết định phê duyệt DA ĐT (BCKTKT)	Dự kiến kế hoạch năm 2021			Ghi chú
						Ngân sách thành phố			
						Tổng cộng	*Trong đó:*		
							Vốn XDCBTT	Vốn SDĐ	
50	Sửa chữa, thay thế hệ thống điện chiếu sáng tại Trung tâm Tập luyện và Thi đấu Thể thao thành phố Nha Trang	Trung tâm VH - TT và Thể thao	Số 12 Đường Thi Sách	NQ 96 ngày 10/9/2020		1.230		1.230	
51	Xây dựng nhà điều hành, cải tạo khu vệ sinh nhà đa năng tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao Hòn Rớ	Trung tâm VH - TT và Thể thao	Xã Phước Đồng	NQ 95 ngày 10/9/2020	6490/QĐ-CT-UBND 02/11/2020	1.153	1.153		
52	Hệ thống truyền thanh của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	Trung tâm VH - TT và Thể thao	TP. Nha Trang	NQ 165 ngày 30/10/2020		1.600		1.600	
53	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế phường Vĩnh Nguyên - điểm đảo Trí Nguyên	Trung tâm Y tế	Phường Vĩnh Nguyên	NQ 64 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
54	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế phường Vĩnh Nguyên - điểm Bích Đầm	Trung tâm Y tế	Phường Vĩnh Nguyên	NQ 65 ngày 30/7/2020		1.180		1.180	
55	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế phường Vĩnh Hải	Trung tâm Y tế	Phường Vĩnh Hải	NQ 53 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
56	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế xã Vĩnh Ngọc	Trung tâm Y tế	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 52 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
57	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế Hòn Rớ, xã Phước Đồng	Trung tâm Y tế	Xã Phước Đồng	NQ 54 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
58	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế Vĩnh Trung	Trung tâm Y tế	Xã Vĩnh Trung	NQ 68 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
59	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế phường Vĩnh Nguyên	Trung tâm Y tế	Phường Vĩnh Nguyên	NQ 66 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
60	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế phường Vĩnh Lương	Trung tâm Y tế	Xã Vĩnh Lương	NQ 51 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
61	Sửa chữa, cải tạo Trạm y tế phường Vĩnh Hòa	Trung tâm Y tế	Phường Vĩnh Hòa	NQ 69 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
62	Sửa chữa cải tạo cổng tường tào và nền sân trạm y tế xã Phước Đồng	Trung tâm Y tế	Xã Phước Đồng	NQ 67 ngày 30/7/2020		1.190		1.190	
63	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc công an phường Vạn Thạnh	Công an thành phố	Phường Vạn Thạnh	NQ 62 ngày 30/7/2020	6798/QĐ-CT-UBND 17/11/2020	1.056	1.056		
64	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc công an phường Phương Sài	Công an thành phố	Phường Phương Sài	NQ 60 ngày 30/7/2020		1.220		1.220	
65	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc công an phường Tân Lập	Công an thành phố	Phường Tân Lập	NQ 59 ngày 30/7/2020		1.220		1.220	
66	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc công an phường Vạn Thắng	Công an thành phố	Phường Vạn Thạnh	NQ 61 ngày 30/7/2020		1.220		1.220	
67	Nâng cấp cải tạo chợ Phương Sơn	BQL Chợ Phương Sơn	Chợ Phương Sơn	NQ 63 ngày 30/7/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	2.110	2.110		NSTP + Quỹ hoạt động của BQL Chợ: 440 triệu đồng
68	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang	Viện kiểm sát nhân dân TP	Trụ sở Viện Kiểm Sát	NQ 55 ngày 30/7/2020	6302/QĐ-CT-UBND 21/10/2020	1.111		1.111	
69	Sửa chữa cải tạo tòa án nhân dân thành phố Nha Trang	Tòa án nhân Dân TP	104 Nguyễn Trãi	NQ 77 ngày 30/7/2020	5902/QĐ-CT-UBND 25/9/2020	1.100		1.100	
70	Nâng cấp hồ điều hòa trạm xử lý nước rỉ rác Lương Hòa	Công ty CPMTĐT Nha Trang	Xã Vĩnh Lương	NQ 28 ngày 30/7/2020		13.000		13.000	Năm 2022: 10.000 triệu đồng
71	Cải tạo bể trộn, lắng vội của trạm xử lý rác Lương Hòa	Công ty CPMTĐT Nha Trang	Xã Vĩnh Lương	NQ 27 ngày 30/7/2020		962		962	

Số TT	DANH MỤC	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Nghị quyết (Quyết định) phê duyệt CTĐT	Quyết định phê duyệt DA ĐT (BCKTKT)	Dự kiến kế hoạch năm 2021			Ghi chú
						Ngân sách thành phố			
						Tổng cộng	*Trong đó:*		
							Vốn XDCBTT	Vốn SDĐ	
72	Hệ thống thoát nước cụm hẻm tổ 15 Ngọc Hội Ngọc Sơn (đoạn từ trường mẫu giáo Ngọc Sơn đến nhà bà Hoàng Thị Ngọc Bích và ông Nguyễn Đức Vương), phường Ngọc Hiệp	UBND Phường Ngọc Hiệp	Phường Ngọc Hiệp	NQ 98 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	
73	Hệ thống thoát nước hẻm từ nhà ông Xuân 274/26 Hương Lộ Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp	UBND Phường Ngọc Hiệp	Phường Ngọc Hiệp	NQ 99 ngày 10/9/2020		1.090		1.090	
74	Hệ thống thoát nước các hẻm còn lại của tổ 11 Vĩnh Hội, phường Ngọc Hiệp	UBND Phường Ngọc Hiệp	Phường Ngọc Hiệp	NQ 146 ngày 30/10/2020		1.100		1.100	
75	Hệ thống thoát nước từ nhà bà Thủy đến nhà bà Khánh, từ nhà ông Thành đến nhà ông Bửu, phường Ngọc Hiệp	UBND Phường Ngọc Hiệp	Phường Ngọc Hiệp	NQ 145 ngày 30/10/2020		1.200		1.200	
76	Tu bổ di tích Đình Lư Cấm	UBND Phường Ngọc Hiệp	Phường Ngọc Hiệp	NQ 36 ngày 30/7/2020		1.035		1.035	NTSP 90% + Phường huy động 10%
77	Tu bổ di tích Đình Vĩnh Điềm	UBND Phường Ngọc Hiệp	Phường Ngọc Hiệp	NQ 37 ngày 30/7/2020		2.518		2.518	NTSP 90% + Phường huy động 10%
78	Cải tạo, sửa chữa hội trường 38 Lam Sơn phường Phước Hòa	UBND phường Phước Hòa	Phường Phước Hòa	NQ 43 ngày 30/7/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	721		721	
79	Hệ thống thoát nước hẻm 33 Phước Long	UBND phường Phước Long	Phường Phước Long	NQ 101 ngày 10/9/2020	6799/QĐ-CT-UBND 17/11/2020	1.025		1.025	
80	Hệ thống thoát nước hẻm 86 Phước Long	UBND phường Phước Long	Phường Phước Long	NQ 103 ngày 10/9/2020		700		700	
81	Hệ thống thoát nước hẻm 43/5 Phước Long	UBND phường Phước Long	Phường Phước Long	NQ 102 ngày 10/9/2020		1.080		1.080	
82	Hệ thống thoát nước hẻm 4/1 Chế Lan Viên và hẻm 17 Phước Long, tổ 1 Phước Thành, phường Phước Long	UBND phường Phước Long	Phường Phước Long	NQ 104 ngày 10/9/2020		530		530	
83	Hệ thống thoát nước hẻm 9 Phước Tường và hẻm 28 Võ Thị Sáu, phường Phước Long	UBND phường Phước Long	Phường Phước Long	NQ 100 ngày 10/9/2020		640		640	
84	Cải tạo, sửa chữa trụ sở UBND phường Phước Tân	UBND phường Phước Tân	Phường Phước Tân	NQ 158 ngày 30/10/2020		1.200		1.200	
85	Hệ thống thoát nước hẻm 106, 118 Trần Quý Cáp, phường Phương Sài	UBND phường Phương Sài	Phường Phương Sài	NQ 34 ngày 30/7/2020	6499/QĐ-CT-UBND 02/11/2020	788		788	
86	Nâng cấp, cải tạo hệ thống thoát nước cụm hẻm 10, 33 Phan Đình Giót	UBND phường Phương Sài	Phường Phương Sài	NQ 33 ngày 30/7/2020	6500/QĐ-CT-UBND 02/11/2020	1.114		1.114	
87	Nâng cấp, cải tạo ban bảo vệ dân phố phường Phương Sài	UBND phường Phương Sài	Phường Phương Sài	NQ 32 ngày 30/7/2020	6615/QĐ-CT-UBND 05/11/2020	708		708	
88	Hệ thống thoát nước hẻm 92 Phương Sài và hẻm 43 Bến Cá	UBND phường Phương Sài	Phường Phương Sài	NQ 35 ngày 30/7/2020	6614/QĐ-CT-UBND 05/11/2020	677		677	
89	Hệ thống thoát nước hẻm 125 đường Phương Sài, phường Phương Sơn	UBND phường Phương Sơn	Phường Phương Sơn	NQ 105 ngày 10/9/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	1.071		1.071	
90	Kè chống sạt lở khu vực tổ 4, phường Phương Sơn	UBND phường Phương Sơn	Phường Phương Sơn	NQ 106 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	
91	Hệ thống thoát nước các tuyến hẻm phường Tân Lập	UBND phường Tân Lập	Phường Tân Lập	NQ 109 ngày 10/9/2020		950		950	
92	Nâng cấp vỉa hè đường Lê Đại Hành, phường Tân Lập	UBND phường Tân Lập	Phường Tân Lập	NQ 108 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	
93	Nâng cấp vỉa hè đường Nguyễn Trung Trực, phường Tân Lập	UBND phường Tân Lập	Phường Tân Lập	NQ 107 ngày 10/9/2020		900		900	
94	Nâng cấp cải tạo điểm sinh hoạt văn hóa 92 Sinh Trung và 120 đường 2/4, phường Vạn Thạnh	UBND phường Vạn Thạnh	Phường Vạn Thạnh	NQ 140 ngày 30/10/2020		542		542	NTSP 70% + Phường huy động 30%

Số TT	DANH MỤC	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Nghị quyết (Quyết định) phê duyệt CTĐT	Quyết định phê duyệt DA ĐT (BCKTKT)	Dự kiến kế hoạch năm 2021			Ghi chú
						Ngân sách thành phố			
						Tổng cộng	*Trong đó:*		
							Vốn XDCBTT	Vốn SDĐ	
95	Hệ thống đấu nối nước thải sinh hoạt và cải tạo vỉa hè các tuyến đường Nguyễn Thái Học, Tăng Bạt Hổ, phường Vạn Thạnh	UBND phường Vạn Thạnh	Phường Vạn Thạnh	NQ 137 ngày 30/10/2020		2.125		2.125	
96	Cải tạo vỉa hè đường Sinh Trung, phường Vạn Thạnh	UBND phường Vạn Thạnh	Phường Vạn Thạnh	NQ 139 ngày 30/10/2020		2.100		2.100	
97	Nâng cấp đường Phạm Hồng Thái, Nguyễn Gia Thiều	UBND phường Vạn Thạnh	Phường Vạn Thạnh	NQ 138 ngày 30/10/2020		1.223		1.223	
98	Hệ thống thoát nước và cải tạo vỉa hè các tuyến đường Phương Câu và Đào Duy Từ	UBND phường Vạn Thạnh	Phường Vạn Thạnh	NQ 136 ngày 30/10/2020		874		874	
99	Sửa chữa Hội trường UBND phường Vĩnh Hòa (điểm số 03 Quãng Đức)	UBND Phường Vĩnh Hòa	Phường Vĩnh Hòa	NQ 155 ngày 30/10/2020		1.230		1.230	
100	Hệ thống thoát nước từ nhà ông Nguyễn Văn Tuấn đến nhà ông Lê Huy Cường	UBND Phường Vĩnh Hòa	Phường Vĩnh Hòa	NQ 71 ngày 30/7/2020		1.240		1.240	
101	Hệ thống thoát nước và nâng cấp mặt đường khu tập thể Z753 (từ nhà ông Bùi Đức Quang đến nhà ông Lê Quang Hào)	UBND Phường Vĩnh Hòa	Phường Vĩnh Hòa	NQ 70 ngày 30/7/2020		1.100		1.100	-Hệ thống TN: NSTP - Nền đường: NTSP 80% + Phường huy động 20%
102	Hệ thống thoát nước và nâng cấp mặt đường từ nhà bà Nguyễn thị Lan đến nhà ông Hồ Xuân Thuận	UBND Phường Vĩnh Hòa	Phường Vĩnh Hòa	NQ 30 ngày 30/7/2020		1.100		1.100	
103	Hệ thống thoát nước hẻm tổ 13, 14 Đường Đệ (từ nhà ông Trần Xem đến nhà ông Trần Văn Hương; từ nhà ông Nguyễn Văn Quý đến nhà ông Trần Hữu Đức; nhà ông Trần Văn Hùng đến nhà ông Nguyễn Hiếu)	UBND Phường Vĩnh Hòa	Phường Vĩnh Hòa	NQ 31 ngày 30/7/2020		1.290		1.290	
104	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Khắc Viện, phường Phước Hòa (đoạn từ đường Điện Biên Phủ đến đường Nguyễn Chích)	UBND Phường Vĩnh Hòa	Phường Vĩnh Hòa	NQ 29 ngày 30/7/2020		2.987		2.987	
105	Nâng cấp mặt đường và hệ thống thoát nước cụm hẻm đảo Bích Đầm, phường Vĩnh Nguyên	UBND phường Vĩnh Nguyên	Phường Vĩnh Nguyên	NQ 110 ngày 10/9/2020		2.598		2.598	-Hệ thống TN: NSTP - Nền đường: NTSP 80% + Phường huy động 20%
106	Hệ thống thoát nước thải hẻm tổ 01 Tây Sơn, phường Vĩnh Nguyên	UBND phường Vĩnh Nguyên	Phường Vĩnh Nguyên	NQ 111 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	
107	Tu bổ di tích cấp tỉnh Đình Bích Đầm	UBND phường Vĩnh Nguyên	Phường Vĩnh Nguyên	NQ 42 ngày 30/7/2020		3.648		3.648	
108	Hệ thống thoát nước tuyến đường Cao Văn Bé và các hẻm tiếp giáp	UBND phường Vĩnh Phước	Phường Vĩnh Phước	NQ 76 ngày 30/7/2020		7.900		7.900	
109	Hệ thống thoát nước hẻm 35 Nguyễn Đình Chiểu	UBND phường Vĩnh Thọ	Phường Vĩnh Thọ	NQ 161 ngày 30/10/2020		1.200		1.200	
110	Nâng cấp, cải tạo đường Trần Kim Hùng, phường Vĩnh Thọ	UBND phường Vĩnh Thọ	Phường Vĩnh Thọ	NQ 160 ngày 30/10/2020		1.200		1.200	
111	Hệ thống thoát nước từ nhà bà Hương đến nhà bà Minh, tổ 34 Sơn Hải	UBND phường Vĩnh Thọ	Phường Vĩnh Thọ	NQ 163 ngày 30/10/2020		1.200		1.200	
112	Hệ thống thoát hẻm số 29 Chữ Đồng Tử	UBND phường Vĩnh Thọ	Phường Vĩnh Thọ	NQ 162 ngày 30/10/2020		1.200		1.200	
113	Hệ thống thoát nước tuyến hẻm 342, 348, 354 đường Võ Thị Sáu	UBND phường Vĩnh Trường	Phường Vĩnh Trường	NQ 114 ngày 10/9/2020		1.000		1.000	
114	Hệ thống thoát nước tuyến hẻm 306, 312, 320 đường Võ Thị Sáu,Trường Đông	UBND phường Vĩnh Trường	Phường Vĩnh Trường	NQ 115 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	
115	Hệ thống thoát nước đường Tân Hòa (đoạn từ nhà bà Ngang đến nhà bà Hoa, nhà bà Hoa đến nhà bà Liễu)	UBND phường Vĩnh Trường	Phường Vĩnh Trường	NQ 113 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	
116	Hệ thống thoát nước các tuyến hẻm liên tổ 6 Trường Sơn và tổ 1 Trường Đông	UBND phường Vĩnh Trường	Phường Vĩnh Trường	NQ 112 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	

Số TT	DANH MỤC	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Nghị quyết (Quyết định) phê duyệt CTĐT	Quyết định phê duyệt DA ĐT (BCKTKT)	Dự kiến kế hoạch năm 2021			Ghi chú
						Ngân sách thành phố			
						Tổng cộng	*Trong đó:*		
							Vốn XDCBTT	Vốn SDĐ	
117	Cải tạo, sửa chữa trụ sở UBND phường Vĩnh Trường	UBND phường Vĩnh Trường	Phường Vĩnh Trường	NQ 116 ngày 10/9/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	1.115		1.115	
118	Hệ thống thoát nước đường Võ Văn Hòa và đường tổ 2 Trường Thọ, phường Vĩnh Trường	UBND phường Vĩnh Trường	Phường Vĩnh Trường	NQ 117 ngày 10/9/2020		2.900		2.900	
119	Nâng cấp hẻm nhà ông Khắc thôn Phước Hạ, xã Phước Đồng	UBND xã Phước Đồng	Xã Phước Đồng	NQ 121 ngày 10/9/2020		773		773	NTSP 80% + Xã huy động 20%
120	Nâng cấp hẻm nhà bà Ánh thôn Phước Lộc, xã Phước Đồng	UBND xã Phước Đồng	Xã Phước Đồng	NQ 119 ngày 10/9/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	110		110	NTSP 80% + Xã huy động 20%
121	Láng bê tông và hệ thống thoát nước đường nhà ông Điền, thôn Phước Lộc	UBND xã Phước Đồng	Xã Phước Đồng	NQ 118 ngày 10/9/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	1.050		1.050	-Hệ thống TN: NSTP - Nền đường: NTSP 80% + Xã huy động 20%
122	Mương thoát nước từ nhà ông Tín ra đường Hoàn Minh Thảo, xã Phước Đồng	UBND xã Phước Đồng	Xã Phước Đồng	NQ 122 ngày 10/9/2020		1.200		1.200	
123	Hệ thống thoát nước hẻm nhà ông Lang thôn Phước Điền, xã Phước Đồng	UBND xã Phước Đồng	Xã Phước Đồng	NQ 120 ngày 10/9/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	1.150		1.150	
124	Hệ thống điện chiếu sáng công cộng xã Phước Đồng	UBND xã Phước Đồng	Xã Phước Đồng	NQ 123 ngày 10/9/2020		905		905	
125	Hệ thống thoát hẻm 136 Chính Hữu, xã Vĩnh Lương	UBND xã Vĩnh Lương	Xã Vĩnh Lương	NQ 159 ngày 30/10/2020		1.250		1.250	
126	Tu bổ di tích cấp tỉnh Đình Xuân Lạc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 38 ngày 30/7/2020		1.079		1.079	NTSP 90% + Xã huy động 10%
127	Hệ thống thoát nước hẻm ông Phan Văn Bằng đến bà Trần Thị Trinh thôn Xuân Lạc 01, xã Vĩnh Ngọc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 124 ngày 10/9/2020		1.400		1.400	
128	Cải tạo, sửa chữa cổng tường rào trụ sở UBND xã Vĩnh Ngọc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 129 ngày 10/9/2020		1.120		1.120	
129	Hệ thống thoát nước hẻm 164 đường Cầu Dứa, Phú Nông	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 128 ngày 10/9/2020		1.900		1.900	
130	Hệ thống thoát nước hẻm 296 Lương Đình Của, xã Vĩnh Ngọc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 127 ngày 10/9/2020		1.300		1.300	
131	Hệ thống thoát nước đường từ nhà ông Phạm Đình Hồng đến nhà ông Võ Đình Mỹ, xã Vĩnh Ngọc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 125 ngày 10/9/2020		1.250		1.250	
132	Hệ thống thoát nước hẻm 453 thôn Phú Nông Bắc, xã Vĩnh Ngọc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 126 ngày 10/9/2020	/QĐ-CT-UBND ngày /11/2020	924		924	
133	Cụm đường ngõ xóm thôn Hòn Nghê 1, xã Vĩnh Ngọc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 142 ngày 30/10/2020		720		720	NTSP 80% + Xã huy động 20%
134	Cụm đường ngõ xóm thôn Hòn Nghê 2, xã Vĩnh Ngọc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 144 ngày 30/10/2020		960		960	NTSP 80% + Xã huy động 20%
135	Hệ thống thoát nước đoạn nhà ông Đường đến Nguyễn Văn Xuân thôn Xuân Lạc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 143 ngày 30/10/2020		1.250		1.250	
136	Hệ thống thoát nước 247 thôn Xuân Lạc 02, xã Vĩnh Ngọc	UBND xã Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc	NQ 141 ngày 30/10/2020		1.500		1.500	
137	Hệ thống thoát nước tổ 7 thôn Phú Thạnh 3, xã Vĩnh Thạnh	UBND xã Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Thạnh	NQ 39 ngày 30/7/2020		1.075		1.075	
138	Mở rộng phạm vi tường cánh của cửa xã thoát nước ra sông Quán Trường (khu vực giáp ranh nhà ông Lê Phước Thông tổ 1 thôn Phú Trung, xã Vĩnh Thạnh)	UBND xã Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Thạnh	NQ 40 ngày 30/7/2020		1.200		1.200	
139	Tu bổ di tích Đình Đồng Nhơn	UBND xã Vĩnh Trung	Xã Vĩnh Trung	NQ 41 ngày 30/7/2020		2.430		2.430	NTSP 90% + Xã huy động 10%

Số TT	DANH MỤC	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Nghị quyết (Quyết định) phê duyệt CTĐT	Quyết định phê duyệt DA ĐT (BCKTKT)	Dự kiến kế hoạch năm 2021			Ghi chú
						Ngân sách thành phố			
						Tổng cộng	*Trong đó:*		
							Vốn XDCBTT	Vốn SDĐ	
III	*Vốn bố trí thanh toán công nợ quyết toán dự án hoàn thành*					*5.000*		*5.000*	Phân bổ sau khi quyết toán dự án hoàn thành
IV	*Vốn chưa phân bổ (dự kiến số trả nợ Quỹ phát triển đất theo ý kiến của UBND tỉnh và bố trí cho các dự án phát sinh trong kỳ đủ điều kiện ghi vốn)*					*21.938*		*21.938*	
B	VỐN PHÂN CẤP NGÂN SÁCH XÃ					12.178	12.178		

Phụ lục III

VỐN PHÂN CẤP NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Đính kèm báo cáo số 249 /BC-UBND ngày 30 /11 /2020 của UBND thành phố)

Đvt: triệu đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch
	VỐN XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG	**12.178**
1	Xã Vĩnh Lương	1.509
2	Xã Vĩnh Phương	1.509
3	Xã Vĩnh Ngọc	1.810
4	Xã Vĩnh Thạnh	1.810
5	Xã Vĩnh Trung	1.517
6	Xã Vĩnh Hiệp	1.257
7	Xã Vĩnh Thái	1.257
8	Xã Phước Đồng	1.509